

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2025/HS-ST

Ngày: 04 - 12 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2025/TLST-HS ngày 11/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST-HS ngày 21/11/2025, đối với bị cáo:

Đoàn Hoài N, sinh năm 1992 tại Đắc Lắc; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã E, tỉnh Đắc LẮK; chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Trịnh Thị Hồng T; vợ: Hứa Ut M; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/7/2013, Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng 8 ngày về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 03/11/2015, Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2016; bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 10/8/2025 đến nay; có mặt.

* Người chứng kiến:

- Ông Nhữ Tuấn N, sinh năm 1973; vắng mặt

- Anh Bùi Trung A, sinh năm 1997; vắng mặt

- Anh Trần Đình N, sinh năm 1991; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/8/2025, Đoàn Hoài Nam đang ngồi uống nước tại vỉa hè đường Lê Công Thanh thuộc tổ 9C, phường Phú Lý, tỉnh Ninh Bình thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi đến ngồi cùng và giới thiệu tên là K. K nói với N "Mày đi cùng anh giao ngựa cho khách, anh trả công cho mày một trăm nghìn đồng" (N hiểu Khánh nói là đi giao ma tủy ngựa cho khách, K sẽ trả công cho N 100.000 đồng) thì N đồng ý. Sau đó K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu xám (không rõ biển kiểm soát) chở N đến đầu ngõ 225 đường Lê Lợi thuộc tổ 9A, phường Phú Lý thì K dừng xe và đưa cho N 01 túi nilon màu trắng, có viên màu đỏ, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ bảo N đi vào trong ngõ 225

bán cho khách. Biết là túi ma túy N cầm trong lòng bàn tay phải đi vào trong ngõ thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi trên 01 xe mô tô Honda Air Blade màu đen, không đeo biển kiểm soát. N nói “*Anh K bảo em giao túi này cho anh*”, người đàn ông đưa cho N số tiền 300.000 đồng, N cầm tiền cất vào túi quần bên trái chuẩn bị đưa ma túy cho người đàn ông thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, người đàn ông đã phóng xe bỏ chạy. Tại chỗ, N tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ và khai nhận đó là túi ma túy N mang đi để bán cho người đàn ông thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Lực lượng Công an đã đưa N cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Phú Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.
- 03 tờ tiền polime mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MI 11 Lite và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 13C.

Ngày 01/8/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Hoài N tại tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: “*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,187g loại: Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS-KV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Đoàn Hoài N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố Đoàn Hoài N theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

- + Tuyên bố bị cáo Đoàn Hoài N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- + Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Hoài N từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời gian được tính kể từ ngày 01/8/2025.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 6 Điều 251, Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với Đoàn Hoài N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng; trả lại cho bị cáo Đoàn Hoài N 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MI 11 Lite và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 13C nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/8/2025, tại ngõ 225 đường Lê Lợi, thuộc tổ 9A, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình, Đoàn Hoài N đang bán trái phép 0,187 gam ma túy, loại Methamphetamine cho một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng, N được hưởng lợi 100.000 đồng thì bị lực lượng Công an phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với Đoàn Hoài N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án có thẩm quyền xử phạt tù.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để

giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét mục đích bán trái phép chất ma túy của bị cáo là để kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định nên chỉ cần phạt ở mức phù hợp.

[6] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền Đoàn Hoài N phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MI 11 Lite và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 13C là tài sản hợp pháp của Đoàn Hoài N, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại bị cáo.

[7] Về tình tiết khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Đoàn Hoài N khai của một người đàn ông tên K (bị cáo không biết nhân thân lai lịch) đưa cho bị cáo để bán cho một người đàn ông không quen biết tại ngõ 225 đường Lê Lợi thuộc tổ 9A, phường Phú Lý. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã xác minh, rà soát camera tại khu vực Nam gặp hai người đàn ông trên nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của 02 người này. Ngoài lời khai của Nam thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 35, 50, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hoài N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hoài N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01 tháng 8 năm 2025).

3. Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Hoài N số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 254/KTHS.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho Đoàn Hoài Nam 01 điện thoại niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03 và 01 điện thoại niêm phong trong phong bì ký hiệu KT04 nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - tỉnh Ninh Bình và Ủy nhiệm chỉ số 543 ngày 27/11/2025).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đoàn Hoài N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- CQ CSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân